

**QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN
VÀ SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ**

TÒA ÁN NHÂN DÂN THỊ XÃ PHÚ MỸ, TỈNH BÀ RỊA-VŨNG TÀU

Căn cứ Điều 212, Điều 213 và Điều 397 của Bộ luật Tố tụng dân sự;

Căn cứ các Điều 55 Luật hôn nhân gia đình năm 2014;

Căn cứ Luật Phí và Lệ phí năm 2015;

Căn cứ Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30-12-2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án;

Sau khi nghiên cứu hồ sơ việc dân sự thụ lý số 430/2020/TLST-VHNGĐ ngày 09 tháng 9 năm 2020 về việc yêu cầu công nhận thuận tình ly hôn, nuôi con; gồm những người tham gia tố tụng sau đây:

- Người yêu cầu:

Bà Nguyễn Đức Vân A, sinh năm 1979

Địa chỉ: Tổ 11, khu phố N, phường P, thị xã P, tỉnh Bà Rịa – Vũng Tàu.

Ông Nông Đình K, sinh năm 1969

Địa chỉ: Tổ 11, khu phố N, phường P, thị xã P, tỉnh Bà Rịa – Vũng Tàu.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

[1] Về quan hệ hôn nhân: Bà Nguyễn Đức Vân A và ông Nông Đình K tự nguyện tìm hiểu, có tổ chức lễ cưới được hai bên gia đình đồng ý. Ông bà có làm thủ tục đăng ký kết hôn theo quy định tại UBND thị trấn Phú Mỹ, huyện Tân Thành (phường Phú Mỹ, thị xã Phú Mỹ), tỉnh Bà Rịa – Vũng Tàu vào ngày 06/01/1997

Vợ chồng chung sống hạnh phúc được 13 năm thì phát sinh mâu thuẫn, nguyên nhân là do bất đồng về quan điểm sống không phù hợp tính cách nên vợ chồng không có sự gắn bó, yêu thương, tôn trọng nhau. Từ đó mâu thuẫn càng ngày càng trầm trọng không thể hòa giải. Vợ chồng ly thân từ năm 2010 cho đến nay. Trong thời gian ly thân vợ chồng không có ý định hàn gắn vì không còn tình cảm với nhau.

Nay ông K, bà A nhận thấy tình cảm vợ chồng không còn, mục đích hôn nhân không đạt được, nên ông K, bà A yêu cầu tòa án giải quyết cho ông K, bà A được thuận tình ly hôn.

Qua bản ý kiến và trình bày của các đương sự tại buổi hòa giải đoàn tụ ngày 17 tháng 9 năm 2020, nhận thấy mâu thuẫn vợ chồng đến nay đã trầm trọng, đời sống chung không thể kéo dài, mục đích của hôn nhân không đạt được nên áp dụng Điều 55 Luật hôn nhân gia đình, ghi nhận việc bà Nguyễn Đức Vân A và ông Nông Đình K thuận tình ly hôn.

[2] Về con chung: Bà A, ông K có 03 con chung là Nông Nguyễn Xuân Trường, sinh ngày 17/9/2000; Nông Nguyễn Trường Chinh, sinh ngày 20/10/2003 và Nông Nguyễn Ngọc Nhi, sinh ngày 15/4/2009. Theo nguyện vọng của con, khi ly hôn ông K và bà A thỏa thuận giao cho bà A được trực tiếp nuôi cháu Nhi đến tuổi trưởng thành (Đủ 18 tuổi), giao cho ông K trực tiếp nuôi cháu Chinh đến tuổi trưởng thành (Đủ 18 tuổi), cháu Trường đã trưởng thành nên không yêu cầu Tòa án giải quyết. Ông K, bà A tự nguyện không yêu cầu giải quyết việc cấp dưỡng nuôi con

Sau khi ly hôn ông Nông Đức K, bà Nguyễn Đức Vân A có quyền, nghĩa vụ thăm nom con mà không ai được quyền cản trở. Cha mẹ không trực tiếp nuôi con lạm dụng việc thăm nom để cản trở hoặc ảnh hưởng xấu đến việc thăm con, chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục con thì người trực tiếp nuôi con có quyền yêu cầu Tòa án hạn chế quyền thăm nom của người đó.

Vì lợi ích của con chung, trong trường hợp có yêu cầu của cha, mẹ hoặc cá nhân, tổ chức theo quy định tại khoản 5 Điều 84 Luật hôn nhân gia đình, Tòa án có thể quyết định việc thay đổi người trực tiếp nuôi con và việc cấp dưỡng nuôi con.

[3] Về tài sản chung và nợ chung: Ông Nông Đức K, bà Nguyễn Đức Vân A không yêu cầu Tòa án giải quyết.

[4] Về lệ phí: Ông Nông Đức K, bà Nguyễn Đức Vân A tự nguyện nộp 300.000đ (Ba trăm nghìn đồng).

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản hòa giải đoàn tụ không thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thỏa thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận thuận tình ly hôn và sự thỏa thuận của các đương sự như sau:

Về quan hệ hôn nhân: Ông Nông Đức K, bà Nguyễn Đức Vân A thuận tình ly hôn. (Giấy chứng nhận đăng ký kết hôn số 02 ngày 06/01/1997 của UBND thị trấn Phú Mỹ, huyện Tân Thành (nay là phường Phú Mỹ, thị xã Phú Mỹ), tỉnh Bà Rịa – Vũng Tàu không còn giá trị sử dụng kể từ ngày Quyết định này có hiệu lực.

Về con chung: Ông Nông Đức K, bà Nguyễn Đức Vân A có 03 con chung là Nông Nguyễn Xuân Trường, sinh ngày 17/9/2000; Nông Nguyễn Trường Chinh, sinh ngày 20/10/2003 và Nông Nguyễn Ngọc Nhi, sinh ngày 15/4/2009. Theo nguyện vọng của con, ông Nông Đức K, bà Nguyễn Đức Vân A thỏa thuận khi ly hôn giao cho bà A được trực tiếp nuôi cháu Nông Nguyễn Ngọc Nhi cho đến tuổi trưởng thành (Đủ 18 tuổi), giao cho ông K trực tiếp nuôi cháu Nông Nguyễn Trường Chinh đến tuổi trưởng thành (Đủ 18 tuổi). Riêng cháu Nông

Nguyễn Xuân Trường đã trưởng thành nên không yêu cầu Tòa án giải quyết. Ông K, bà A tự nguyện không yêu cầu giải quyết việc cấp dưỡng nuôi con

Sau khi ly hôn ông Nông Đức K, bà Nguyễn Đức Vân A có quyền, nghĩa vụ thăm nom con mà không ai được quyền cản trở. Cha mẹ không trực tiếp nuôi con lạm dụng việc thăm nom để cản trở hoặc ảnh hưởng xấu đến việc thăm con, chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục con thì người trực tiếp nuôi con có quyền yêu cầu Tòa án hạn chế quyền thăm nom của người đó.

Vì lợi ích của con chung, trong trường hợp có yêu cầu của cha, mẹ hoặc cá nhân, tổ chức theo quy định tại khoản 5 Điều 84 Luật hôn nhân gia đình, Tòa án có thể quyết định việc thay đổi người trực tiếp nuôi con và việc cấp dưỡng nuôi con.

Về tài sản chung và nợ chung: Ông Nông Đức K, bà Nguyễn Đức Vân A không yêu cầu Tòa án giải quyết

2. Về lệ phí: Ông Nông Đức K, bà Nguyễn Đức Vân A nộp 300.000đ (ba trăm ngàn đồng) nhưng được khấu trừ vào số tiền 300.000đ (Ba trăm ngàn đồng) tiền tạm ứng lệ phí đã nộp theo biên lai số 0005860 ngày 09/9/2020 của Chi cục Thi hành án dân sự thị xã Phú Mỹ. Như vậy, ông K, bà A đã nộp xong lệ phí.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được bA hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

Nơi nhận:

- VKSND thị xã Phú Mỹ;
- NĐKKH: UBND P. Phú Mỹ;
- Chi cục THADS thị xã Phú Mỹ;
- Đường sự;
- Tòa án tỉnh
- Lưu hồ sơ, VP.

THẨM PHÁN

(Đã ký)

Văn Thị Hiền